

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (sau đây viết tắt là PCTNTC)

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác PCTNTC; ban hành kế hoạch triển khai công tác PCTNTC năm 2025; kế hoạch phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo khác về triển khai thực hiện công tác PCTNTC⁽¹⁾. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh (có Phụ lục danh mục văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kèm theo).

2. Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTNTC; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTNTC

Cơ quan Thanh tra là đơn vị chịu trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện quản lý nhà nước về công tác PCTNTC. Đối với cấp tỉnh, Thanh tra tỉnh là cơ quan chịu trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác PCTNTC trong phạm vi quản lý nhà nước của địa phương, chịu sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ trong công tác PCTNTC. Nhìn chung, trong thời gian qua, cơ quan Thanh tra đã thực hiện

¹ Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền PCTNTC; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán...

tốt chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp trong công tác PCTNTC.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTNTC

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC tiếp tục được các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hoá*”; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị “*về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

- Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 59 cuộc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về PCTNTC với 5.732 lượt người tham gia bằng nhiều hình thức như: Lồng ghép nội dung PCTNTC trong các đợt tuyên truyền pháp luật, các buổi sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn, học tập chuyên đề, đăng tải và cấp phát tài liệu tuyên truyền pháp luật về PCTNTC... Sở Tư pháp đã biên soạn, đăng tải 20 loại tờ gấp phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên Trang Thông tin điện tử của Sở và Trang Thông tin điện tử phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh; lồng ghép các tin, bài viết về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong biên soạn, phát hành 02 số Thông tin phổ biến pháp luật (2.200 cuốn), 02 số Tập san Tư pháp (1.400 cuốn) theo định kỳ. Ngoài ra, thường xuyên đăng tải nội dung các văn bản pháp luật mới, các văn bản liên quan đến phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên Trang Thông tin điện tử của Sở và Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh nhằm góp phần nâng cao kiến thức, sự hiểu biết của mọi người về pháp luật.

2. Về thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật đối với việc mua sắm công; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý tài chính, ngân sách; quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ, huy động; quản lý đất đai, tài sản công; công tác tổ chức - cán bộ; công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình, thời gian giải quyết, mức thu các loại phí, lệ phí...; công khai số điện thoại đường dây nóng của người có thẩm quyền trong việc tiếp nhận các ý kiến phản ánh của tổ chức, công dân; công khai kết luận, kết quả xử lý các vụ việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị,

phản ánh và PCTN. Qua việc triển khai thực hiện công khai, minh bạch đã tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân được tham gia giám sát việc triển khai thực hiện; từ đó kịp thời ngăn chặn những hành vi tiêu cực, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Việc thực hiện công khai, minh bạch tại các cơ quan, đơn vị, địa phương bằng nhiều hình thức như: niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, trang thông tin điện tử, phát hành ấn phẩm, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của cơ quan, đơn vị, địa phương...

b) Việc xây dựng, ban hành, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 07 văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; 03 văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế văn bản quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ về lĩnh vực định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công, thuế, đất đai ... Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị đã chấp hành các quy định của Nhà nước về thực hiện các tiêu chuẩn, chế độ, định mức ban hành. Trong quá trình thực hiện đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí phù hợp với nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch được giao, xây dựng bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với quy định hiện hành.

Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc các chế độ, định mức, tiêu chuẩn được các cấp thẩm quyền ban hành, cụ thể hóa trong Quy chế chi tiêu nội bộ của các cơ quan, đơn vị và được công khai, minh bạch đến từng cán bộ, công chức, viên chức; tạo ý thức, vai trò, trách nhiệm của từng cá nhân nhằm quản lý, sử dụng kinh phí của đơn vị một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi đối với các chế độ, định mức, tiêu chuẩn không còn phù hợp, bất cập.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong thực thi công vụ, xử lý công việc; chấn chỉnh việc giải quyết thủ tục hành chính về đất đai; tăng cường công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ.

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 1883-KL/TU ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, giao Sở Nội vụ tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh⁽²⁾. Đến nay, đã tổ chức kiểm tra

² Kế hoạch số 03/KH-SNV ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Sở Nội vụ về kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh

tại 20 cơ quan, đơn vị⁽³⁾. Sau kiểm tra, đã có Thông báo kết quả kiểm tra⁽⁴⁾, qua đó đề nghị các đơn vị, địa phương có báo cáo, giải trình và xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế đã được chỉ ra; đồng thời tăng cường công tác theo dõi, chỉ đạo công chức chuyên môn thực hiện theo đúng quy định.

Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị cơ bản thực hiện quy chế văn hóa công sở, chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của công dân được đúng quy định; tạo chuyển biến về tinh thần, thái độ làm việc, chuẩn mực giao tiếp, ứng xử, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vai trò nêu gương của người đứng đầu (*Tồn tại phổ biến tại các đơn vị là việc lập, lưu hồ sơ trên Hệ thống Quản lý văn bản chưa đầy đủ; công khai thủ tục hành chính còn thiếu, đã hết hiệu lực...*). Đối với các hạn chế, khuyết điểm được Đoàn kiểm tra chỉ ra, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã có xây dựng kế hoạch và tiến hành khắc phục theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về quy tắc ứng xử của Trung ương, địa phương, của ngành. Chủ động xây dựng quy tắc chuẩn mực đạo đức, văn hóa công sở, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Qua thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác tại một số cơ quan, đơn vị chưa phát hiện trường hợp nào tặng quà, nhận quà, sử dụng quà tặng sai quy định.

Kon Tum năm 2025; Quyết định số 231 ngày 7 tháng 3 năm 2025 của Sở Nội vụ về việc thành lập Đoàn Kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2025;

³ Cụ thể: Thành phố Kon Tum có 02 đơn vị: Ủy ban nhân dân phường Quyết Thắng và Ủy ban nhân dân phường Duy Tân; Huyện Ngọc Hồi có 02 đơn vị: Ủy ban nhân dân thị trấn Plei Kần và Ủy ban nhân dân xã Đăk Xú; Huyện Đăk Glei có 02 đơn vị: Ủy ban nhân dân xã Ngọc Linh, Ủy ban nhân dân xã Mường Hoong; Huyện Tu Mơ Rông có 03 đơn vị: Ủy ban nhân dân xã Đăk Hà, Ủy ban nhân dân xã Măng Ri, Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Tu Mơ Rông; Huyện Đăk Tô có 03 đơn vị: Ủy ban nhân dân thị trấn Đăk Tô, Ủy ban nhân dân xã Kon Đào và Ủy ban nhân dân xã Diên Bình; Huyện Đăk Hà có 03 đơn vị: Ủy ban nhân dân thị trấn Đăk Hà, Ủy ban nhân dân xã Đăk Long và Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đăk Hà; Huyện Sa Thầy có 02 đơn vị: Ủy ban nhân dân xã Sa Sơn và Ban Quản lý vườn Quốc gia Chư Mom Ray; Huyện Ia H'Drai có 01 đơn vị: Ủy ban nhân dân xã Ia Dal; Huyện Kon Rẫy có 01 đơn vị: Ủy ban nhân dân xã Đăk Ruồng; Huyện Kon Plông có 01 đơn vị: Ủy ban nhân dân xã Măng Cành.

⁴ Thông báo số 07/TB-SNV ngày 12 tháng 2 năm 2025 của Sở Nội vụ về kết quả kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành quy chế văn hoá công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn thành phố Kon Tum; Thông báo số 13/TB-SNV ngày 24 tháng 2 năm 2025 của Sở Nội vụ về kết quả kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành quy chế văn hoá công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện Đăk Tô và huyện Đăk Hà; Thông báo số 23/TB-SNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Sở Nội vụ về kết quả kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành quy chế văn hoá công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện Ngọc Hồi và huyện Đăk Hà; Thông báo số 24/TB-SNV ngày 24 tháng 3 năm 2025 của Sở Nội vụ về kết quả kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành quy chế văn hoá công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông và huyện Đăk Tô; Thông báo số 29/TB-SNV ngày 04 tháng 04 năm 2025 của Sở Nội vụ về kết quả kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành quy chế văn hoá công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn thành phố Kon Tum, huyện Đăk Glei và huyện Tu Mơ Rông. (*Ủy ban nhân dân xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy và Ban Quản lý vườn Quốc gia Chư Mom Ray; Ủy ban nhân dân xã Ia Dal; Ủy ban nhân dân xã Đăk Ruồng; Ủy ban nhân dân xã Măng Cành chưa có Thông báo kiểm tra*).

- Các cơ quan, đơn vị đã ban hành đầy đủ kế hoạch PCTNTC năm 2025 và kế hoạch kiểm soát xung đột lợi ích năm 2025.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Đến nay, toàn tỉnh có 08 đơn vị, địa phương⁽⁵⁾ đã xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng. Số công chức, viên chức đã thực hiện chuyển đổi theo kế hoạch là 12 người⁽⁶⁾.

đ) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc kê khai, công khai, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt nội dung Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2025⁽⁷⁾. Các cơ quan, đơn vị đã triển khai kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

Thanh tra tỉnh đã tiếp nhận 2.560 bản kê khai tài sản, thu nhập (*trong đó: 146 bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu; 2.072 bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm; 63 bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và 279 bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ*); các bản kê khai tài sản, thu nhập được công khai đầy đủ theo quy định.

e) Chế độ trách nhiệm trách nhiệm của người đứng đầu

Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức; yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương luôn chủ động phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động chuyên môn, quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương. Phát huy vai trò lãnh đạo và tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC; tổ chức tuyên truyền, phổ biến đầy

⁵ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Y tế; Sở Công Thương; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Trường Cao đẳng Kon Tum; Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông.

⁶ Sở Y tế 10 người; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch 02 người.

⁷ Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt nội dung Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2025.

đủ các văn bản của Đảng, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về PCTNTC; ban hành kế hoạch PCTNTC năm 2025 để chủ động triển khai thực hiện.

Trong kỳ, chưa phát hiện trường hợp người đứng đầu cơ quan đơn vị vi phạm trong lĩnh vực PCTNTC.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các kế hoạch về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong năm 2025 như: Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2025 và Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh⁽⁸⁾.

Trong kỳ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 57 Quyết định công bố danh mục TTHC ban hành mới; sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh. Tổng số TTHC trên địa bàn toàn tỉnh hiện nay là 1.847 TTHC (*trong đó: cấp tỉnh: 1.463 TTHC, cấp huyện: 241 TTHC; cấp xã: 105 TTHC, chung 3 cấp: 38 TTHC*).

Đến nay, tỉnh Kon Tum đã cung cấp 1.099 dịch vụ công toàn trình, 340 dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; tích hợp lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia 1.439/1.847 TTHC của tỉnh. Số lượng hồ sơ trực tuyến: các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 153.350 hồ sơ thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, trong đó, 24.692 hồ sơ trực tuyến, chưa bao gồm số liệu hồ sơ trực tuyến các sở, ngành tiếp nhận trên Hệ thống phần mềm của bộ, ngành (*đạt tỷ lệ 16,10%*). Trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia đang ghi nhận tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của tỉnh là 43,93%.

Trong kỳ, tổng số hồ sơ các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiếp nhận 153.350 hồ sơ (*Trong đó, 24.692 hồ sơ trực tuyến; 122.887 hồ sơ trực tiếp và bưu chính 5.836 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang*); đã giải quyết 70.959 hồ sơ, trong đó, 69.580 hồ sơ đúng và sớm hạn (*tỷ lệ 98,05%*); 1.379 hồ sơ trễ hạn (*phần lớn là do thao tác trả kết quả trễ so với thực tế*); 82.391 hồ sơ đang giải quyết. 100% hồ sơ TTHC để chậm, muộn đều phải có phiếu xin lỗi, đồng thời báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh: triển khai đến các cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện, xã và thực hiện kết nối với Cổng DVCQG⁽⁹⁾. Triển khai, ứng dụng Zalo để thực hiện tra cứu kết quả giải quyết hồ sơ TTHC (*tra cứu mã hồ sơ, quét mã QR code qua Zalo...*), ứng dụng Hệ thống

⁸ Quyết định số 757/QĐ-UBND Ngày 24 tháng 12 năm 2024, về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) nhà nước tỉnh Kon Tum năm 2025; Kế hoạch số 534/KH-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2025 về tuyên truyền công tác CCHC nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2025.

⁹ Tổng số lượng TTHC của tỉnh: 1.767; Số lượng TTHC không xác định là DVCTT: 328 (*chiếm 18,6%*); Số lượng DVCTT một phần: 340 (*chiếm 19,23%*); Số lượng DVCTT toàn trình: 1099 (*chiếm 62,2%*). Tổng số DVCTT một phần được tích hợp lên Cổng DVCQG: 340 (*đạt 100%*); Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến (*nộp trực tuyến: 38,31%; Hồ sơ nộp trực tiếp và theo hình thức khác 61,69%*).

tự động giải đáp thông tin giải quyết TTHC (*Chatbot*) cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Cung cấp thông tin chỉ đạo điều hành, các thông tin về kinh tế - xã hội nhanh chóng, hiệu quả.

Hiện nay có 137/137 cơ quan hành chính nhà nước các cấp thuộc tỉnh duy trì và áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015. Việc áp dụng HTQLCL đã hệ thống hóa các quy trình xử lý công việc nội bộ và thủ tục hành chính, giúp người đứng đầu kiểm soát được hiệu quả thực hiện nhiệm vụ ở từng bộ phận, góp phần minh bạch trong hoạt động công vụ và việc giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số⁽¹⁰⁾. Đồng thời, ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Kon Tum năm 2025; Đề án chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025 định hướng đến năm 2030 và nhiều văn bản khác có liên quan đến triển khai xây dựng chính quyền số trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06 tỉnh Kon Tum⁽¹¹⁾; triển khai giải pháp thúc đẩy hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2025⁽¹²⁾; Quy chế cập nhật, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁽¹³⁾; triển khai nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2025⁽¹⁴⁾; thành lập Hội đồng Tư vấn tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số⁽¹⁵⁾;

Đến nay, 100% số xã, phường, thị trấn đã phủ sóng thông tin di động, 100% số xã, phường, thị trấn có mạng cáp quang. Tỷ lệ dân số được phủ sóng mạng di động (3G, 4G là: 99,38%; 5G là 23%). Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng cáp quang: 60,98%.

Duy trì và phát huy hiệu quả hệ thống phần mềm dùng chung bảo đảm tập

¹⁰ Quyết định số 1434-QĐ/TU, ngày 05 tháng 02 năm 2025 thành lập Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Quy định số 1435-QĐ/TU, ngày 05 tháng 02 năm 2025 Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Quyết định số 02-QĐ/BCĐ ngày 23 tháng 04 năm 2025 của Ban Chỉ đạo thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Quy chế số 01-QC/BCĐ ngày 23 tháng 04 năm 2025 Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Chương trình số 95-CTr/TU ngày 24 tháng 01 năm 2025 Chương trình về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị.

¹¹ Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 01 tháng 04 năm 2025 (thay thế Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2025 về việc hợp nhất Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số và Tổ Công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 thành Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Kon Tum).

¹² Văn bản số 65/UBND-TTHCC ngày 07 tháng 01 năm 2025

¹³ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2025

¹⁴ Kế hoạch số 872/KH-UBND ngày 18 tháng 03 năm 2025

¹⁵ Quyết định số 01-QĐ/BCĐ ngày 23 tháng 04 năm 2025

trung, thông suốt, đáp ứng yêu cầu điều hành của chính quyền các cấp trên môi trường số: (1) Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành triển khai đến các cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện, xã và thực hiện kết nối với Chính phủ và các bộ, ngành⁽¹⁶⁾. (2) Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh đã kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ⁽¹⁷⁾. (3) Hệ thống giao ban trực tuyến của tỉnh đảm bảo kết nối với hệ thống hội nghị truyền hình của Trung ương và địa phương phục vụ các cuộc họp trực tuyến của tỉnh cũng như của Trung ương với tỉnh⁽¹⁸⁾. (4) Hệ thống phần mềm theo dõi chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của các đơn vị địa phương. (5) Cổng Thông tin điện tử tỉnh duy trì hoạt động ổn định, an toàn thông tin và thực hiện cung cấp thông tin theo đúng quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ. (6) Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh duy trì với hơn 7.800 tài khoản phục vụ trao đổi công việc của các cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh. (7) Trục kết nối chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) kết nối chia sẻ đến 18/24 các CSDLQG/HTTT từ trung ương đến địa phương thông qua nền tảng NDXP.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025. Hiện nay, các kênh cung ứng sản phẩm dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt hiện tại dựa trên nền tảng công nghệ thông tin viễn thông và internet phát triển mạnh, bao gồm các hình thức thanh toán điện tử, thanh toán thẻ, ví điện tử, QRcode... Các đơn vị chấp nhận thanh toán thẻ cũng đa dạng các ngành nghề, lĩnh vực như siêu thị, các cửa hàng xe máy, điện thoại di động, vàng bạc trang sức, đại lý vé máy bay, bảo hiểm, nhà hàng, spa, karaoke, khu vui chơi, quán cà phê... đáp ứng nhu cầu thanh toán không dùng tiền mặt của người tiêu dùng.

Tiếp tục triển khai thực thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công như nộp thuế điện tử, thanh toán tiền điện, nước ...

Hiện nay, số đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước tại địa phương là 244 đơn vị, số người mở tài khoản chuyển lương qua ngân hàng là 6.302 người.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực

Trong kỳ, cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện vụ việc

¹⁶ Hệ thống đã được triển khai đến các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị trực thuộc; 10 Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc; 102 Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn. Hoàn thành kết nối, liên thông và trao đổi văn bản điện tử với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và địa phương khác qua Trục liên thông văn bản quốc gia đáp ứng yêu cầu liên thông văn bản 4 cấp (*Trung ương, tỉnh, huyện, xã*). Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước của toàn tỉnh hoàn toàn dưới dạng điện tử: 99.48%; Tổng số văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước của tỉnh: 1.391.386 văn bản.

¹⁷ Thực hiện 8 chỉ tiêu kinh tế - xã hội được cập nhật trên Hệ thống báo cáo của tỉnh và tự động đồng bộ trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ.

¹⁸ Hàng năm phục vụ hàng trăm cuộc họp: Trung ương - Tỉnh - Huyện - Xã; Trung ương - Tỉnh; Tỉnh - Huyện - Xã.

tham nhũng, tiêu cực.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên kiểm tra, giám sát các tập thể, cá nhân của đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Trong quá trình kiểm tra, giám sát chưa phát hiện tập thể, cá nhân có hành vi tham nhũng, tiêu cực.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động thanh tra

Trong kỳ, toàn tỉnh Kon Tum đã triển khai 61 cuộc thanh tra, kiểm tra; đến nay đã kết thúc 46 cuộc thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực quản lý tài chính - kế toán; quản lý đầu tư xây dựng; quản lý và sử dụng đất;... với tổng số tiền sai phạm 2.658.591.280 đồng và 116.000 m² đất. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN 2.457.351.280 đồng, xử lý khác về kinh tế 201.240.000 đồng và xử lý khác về đất 116.000 m² đất. Xử phạt vi phạm hành chính các tổ chức, cá nhân 43.000.000 đồng¹⁹. Bên cạnh đó, kiến nghị khắc phục các thiếu sót, sai phạm, khuyết điểm còn tồn tại và kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm đối với các đơn vị, cá nhân có liên quan đến sai phạm.

- Xử lý về kinh tế: Đến nay, các đơn vị sai phạm đã nộp NSNN 1.022.037.239 đồng, số còn lại 1.636.554.041 đồng đang trong thời hạn thực hiện kết luận thanh tra.

- Xử lý kỷ luật hành chính: Các cơ quan, đơn vị đã tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm 03 tập thể và 25 cá nhân.

- Qua công tác thanh tra không phát hiện vụ việc tham nhũng.

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp nhận 422 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân (*tiếp nhận trong kỳ 369 đơn, kỳ trước chuyển sang 53 đơn*). Trong đó: Đơn khiếu nại 23 đơn, đơn tố cáo 03 đơn, đơn kiến nghị, phản ánh 396 đơn. Số đơn đã xử lý: 416/422 đơn; Số đơn đủ điều kiện xử lý: 357/416 đơn (*Trong đó: 18 đơn khiếu nại, 03 đơn tố cáo, 336 đơn kiến nghị, phản ánh*).

Qua phân loại, xử lý đơn (*đối với các đơn đủ điều kiện xử lý*) theo nội dung như sau: Đơn khiếu nại: Đất đai, nhà cửa 10 đơn; lĩnh vực khác 08 đơn. Đơn tố cáo: Công chức, công vụ 02 đơn; lĩnh vực khác 01 đơn. Đơn kiến nghị, phản ánh: Chế độ, chính sách 09 đơn; đất đai, nhà cửa 203 đơn; tư pháp 04 đơn; lĩnh vực khác 120 đơn.

Kết quả xử lý đơn: Số đơn thụ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền phải xem xét, giải quyết của các cấp, các ngành là 213/357 đơn, chiếm tỷ lệ 59,66% tổng số đơn nhận được gồm: 07 đơn khiếu nại; 01 đơn tố cáo; 205

¹⁹ Các cá nhân tổ chức đã nộp phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 41.500.000 đồng.

đơn kiến nghị, phản ánh. Số đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp, các ngành là 144/357 đơn, chiếm tỷ lệ 40,34% tổng số đơn nhận được, gồm: 11 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo và 131 đơn kiến nghị, phản ánh.

Qua công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, không phát hiện vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

d) Kết quả phát hiện tham nhũng qua hoạt động khác: Không có

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, tiêu cực

- Kết quả điều tra, truy tố vụ án tham nhũng, tiêu cực:

Trong kỳ, Cơ quan điều tra đã khởi tố 06 vụ - 06 bị can⁽²⁰⁾, trong đó: Kỳ trước chuyển sang: 05 vụ - 05 bị can, Khởi tố mới trong kỳ: 01 vụ - 01 bị can.

- Kết quả xét xử vụ án tham nhũng, tiêu cực:

Trong kỳ, Tòa án nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh đã xét xử 06 vụ án, với 06 bị cáo, cụ thể:

+ Vụ án “*Tham ô tài sản*”, xảy ra tại Phòng Giao dịch ngân hàng HDBank Đắk Hà: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh đã xử phạt bị cáo Đoàn Minh Hạnh 10 năm tù về tội “*Tham ô tài sản*”.

²⁰ (1) Vụ “*Tham ô tài sản*” xảy ra tại Công ty Cổ phần dịch vụ Giao hàng nhanh – Chi nhánh tỉnh Kon Tum báo tin ông Nguyễn Đăng Hoài (sinh năm 1993, trú tại: 05 Đặng Thái Thủy, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum) và ông Nguyễn Tấn Lực (sinh năm 1994, trú tại: 67 Nơ Trang Long, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum) là nhân viên của Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giao hàng đã có hành vi “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Công an thành phố Kon Tum khởi tố bị can đối với Nguyễn Tấn Lực. (2) Vụ “*Tham ô tài sản*” xảy ra tại Công ty điện máy Yamasu – Chi nhánh Miền Trung, Ông Nguyễn Anh Pháp (SN: 1993 trú tại: số 323, Yên Thế, P. Hòa An, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng) tố cáo hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Trịnh Quốc Trường (sinh năm 1997, trú tại: Tổ 4, P. Thắng Lợi, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum) lợi dụng chức danh nhân viên kinh doanh của Công ty điện máy Yamasu – Chi nhánh Miền Trung để thu tiền khách hàng và chiếm đoạt số tiền 188.414.000 đồng. Công an thành phố Kon Tum khởi tố bị can đối với Trịnh Quốc Trường. (3) Vụ “*Tham ô tài sản*” xảy ra tại xã Ngọc Tú, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum: Ngày 16 tháng 10 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Tô nhận được đơn của ông Lê Lệnh Hoạt tố giác A Tùng gợi ý chung chi tiền và yêu cầu ông Hoạt chuyển khoản 3.500.000 đồng vào tài khoản cá nhân của ông A Tùng để ông A Tùng giúp ông Lê Lệnh Hoạt làm thủ tục sang tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xảy ra vào tháng 09 năm 2024 tại huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum. Công an huyện Đắk Tô đã khởi tố bị can đối với A Tùng. (4) Kiến nghị khởi tố của Thanh tra tỉnh Kon Tum: Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông có các sai phạm trong việc triển khai thực hiện Dự án khai thác quy đất Khu biệt thự phía Bắc trung tâm huyện Kon Plông với tổng diện tích thực hiện là 21,3 ha tại thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum. (5) Vụ A Hùng (thôn Kon Tu Ma, xã Măng Cành, huyện Kon Plong) và Trương Văn Thành (thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông) tố giác ông Đặng Thanh Nam – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kon Plong và các cá nhân có liên quan tham mưu hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông A Lầu; có hành vi vi phạm các quy định về quản lý rừng quy định tại Điều 233 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). (6) Vụ án tại Trung tâm đăng kiểm thuộc Sở Giao thông vận tải: Ngày 10/9/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Kon Tum khởi tố bị can đối với Nguyễn Xuân Đàm (Phó Giám đốc Trung tâm đăng kiểm 82.01.S Kon Tum) về tội “*Nhận hối lộ*”; Ngày 21 tháng 10 năm 2024 Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Kon Tum khởi tố bị can đối với Lê Quốc Hùng về tội “*Môi giới hối lộ*” và ngày 04 tháng 3 năm 2025 khởi tố bị can đối với Đồng Văn Chi về tội “*Đưa hối lộ*”. Ngày 07 tháng 3 năm 2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Kon Tum kết thúc điều tra, đề nghị truy tố đối với 03 bị can. Ngày 29 tháng 4 năm 2025 Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố đối với 03 bị can trên.

+ Vụ án “*Tham ô tài sản*”, xảy ra tại Công ty Thuận Phong – Sa Thầy: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy đã xử phạt bị cáo Trần Thị Hồng 07 năm tù giam về tội “Tham ô tài sản”.

+ Vụ án “*Nhận hối lộ*”, xảy ra tại Phòng Công chứng số 02, Sở Tư pháp: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Mai Xuân 02 năm 06 tháng tù.

+ Vụ án “*Lừa đảo, chiếm đoạt tài sản*”, xảy ra đối với 01 công chức, đảng viên thuộc Sở Thông tin truyền thông lừa đảo chiếm đoạt số tiền 100 triệu đồng của ông Lê Thanh Quy. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố đã xử phạt bị cáo Đỗ Đức Thành 26 tháng tù giam.

+ Vụ án “*Tham ô tài sản*” xảy ra tại Công ty Cổ phần dịch vụ Giao hàng nhanh: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố đã xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Lực 9 tháng tù giam.

+ Vụ án “*Tham ô tài sản*” xảy ra tại Công ty TNHH YAMASU Việt Nam - Chi nhánh miền Trung: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố đã xử phạt bị cáo Trịnh Quốc Trường 05 năm tù giam.

e) Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng

- Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh không phát hiện vụ việc tham nhũng.

- Công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng: Trong kỳ, ngành Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum phải thi hành 09 vụ việc (*kể cả các vụ việc của những năm trước chuyển sang còn đang đi hành*), với tổng số tiền là 5.796.381.935 đồng. Đã thu hồi được 06 vụ việc với số tiền là 190.363.000 đồng (*05 vụ việc đã thi hành xong, 01 vụ việc thi hành dở dang*). Số còn phải thi hành là 04 vụ việc với số tiền là 5.606.018.935 đồng.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN

Trong kỳ, các cơ quan chức năng tỉnh đã triển khai thực hiện 08 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN tại 08 đơn vị⁽²¹⁾. Đến nay, đã ban hành kết luận tại 01 đơn vị⁽²²⁾. Qua thanh tra, phát hiện nội dung sai phạm chủ yếu như: chưa cập nhật đầy đủ các văn bản quy định chế độ, định mức hiện hành đối với các khoản chi thường xuyên; chưa thực hiện đầy đủ báo cáo định kỳ về PCTNTC. Đã kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm đối với các đơn vị, cá nhân có liên quan đến sai phạm; đồng thời, chấn chỉnh những tồn tại, thiếu sót để nâng cao hiệu quả công tác PCTNTC tại đơn vị.

²¹ Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Kon Tum; Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Hà Môn huyện Đăk Hà; Ủy ban nhân dân xã Sa Loong huyện Ngọc Hồi; Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông; Trường Tiểu học xã Đăk Long xã Đăk Gle; Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện Kon Rẫy; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Sa Thầy; Trường Tiểu học Bế Văn Đàn xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi.

²² Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện Kon Rẫy: Kết luận số 02/KL-TTr ngày 28 tháng 02 năm 2025 thanh tra việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước cấp, các nguồn thu phát sinh, chi đầu tư mua sắm tài sản, quản lý sử dụng tài sản công tại đơn vị; Thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCTN tại Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Kon Rẫy.

5. Kết quả PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác PCTN⁽²³⁾; Yêu cầu các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thực hiện nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng tại khu vực ngoài nhà nước. Đồng thời công khai đầy đủ các quy định, hướng dẫn về thực hiện cơ chế, chính sách của tỉnh để các đơn vị nắm bắt, thực hiện; thường xuyên tuyên truyền các quy định của pháp luật về PCTN đến các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước.

- Các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh đã đề cao trách nhiệm PCTN. Ban hành và thực hiện nghiêm túc các quy định, quy tắc ứng xử; cơ chế kiểm soát nội bộ; các nội dung về công khai, minh bạch; kiểm soát xung đột lợi ích và trách nhiệm người đứng đầu... Đồng thời thường xuyên kiểm tra để kịp thời phát hiện, xử lý và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức của mình.

6. Phát huy vai trò của xã hội về PCTNLPTC

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTNTC

Trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh luôn có sự phối hợp, tham gia giám sát, góp ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, Ban Thanh tra Nhân dân, đảm bảo dân chủ, góp phần ngăn chặn, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh, qua đó đã góp phần nâng cao vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong PCTNTC.

b) Những kết quả, đóng góp của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận, doanh nghiệp và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTNTC

Vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên; các cơ quan báo chí, nhà báo và các tổ chức, đoàn thể trong PCTNTC được thể hiện rõ nét việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong các tầng lớp Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân về biểu hiện, tác hại của tham nhũng và trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTNTC, vận động người dân tham gia giám sát công tác PCTNTC. Thông qua hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức tự quản của Nhân dân như: Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng, Tổ hòa giải cơ sở... đã phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc giám sát những

²³ Công văn số 432/HD-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2022 về hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác PCTN.

lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý tài sản nhà nước, đền bù giải phóng mặt bằng, tái định cư, cấp phép xây dựng, kinh doanh, các khoản thu chi phí, lệ phí...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

a) Đánh giá chung về tình hình và công tác PCTNTC

Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác PCTNTC tại cơ quan, đơn vị mình. Qua triển khai thực hiện, công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh đã có chuyển biến tích cực; nhận thức của cán bộ, công chức và người dân đối với công tác đấu tranh PCTNTC ngày càng nâng lên, góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh PCTNTC trên địa bàn tỉnh.

b) Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTNTC trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh

- Công tác PCTNTC được Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, bám sát các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy. Các nội dung công tác PCTNTC được triển khai thực hiện đúng theo Chương trình công tác đề ra.

- Công tác tổ chức quán triệt, tuyên truyền các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC triển khai thực hiện nghiêm túc.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành kế hoạch PCTNTC năm 2025 để chủ động triển khai thực hiện trong năm. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được thực hiện thường xuyên và ngày càng hiệu quả.

- Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc theo Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện các sai phạm trong một số lĩnh vực như: quản lý tài chính - kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản, đất đai... Qua đó đã có biện pháp chấn chỉnh công tác quản lý, phòng ngừa sai phạm tại các đơn vị được thanh tra.

2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong công tác PCTNTC

Việc tự kiểm tra, phát hiện hành vi tham nhũng trong nội bộ các cơ quan nhà nước vẫn còn có những hạn chế nhất định. Nguyên nhân do Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự quan tâm đến công tác này.

3. Những khó khăn, vướng mắc trong công tác PCTNTC

- Một số quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 còn chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung để cụ thể hóa các chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực Trung ương⁽²⁴⁾.

- Hệ thống cơ sở dữ liệu kiểm soát tài sản, thu nhập chưa được triển khai để đưa vào hoạt động.

²⁴ Những quy định phòng chống lãng phí, tiêu cực và chế tài xử lý đối với hành vi lãng phí, tiêu cực.

- Quy định về tiêu cực chưa được bổ sung, sửa đổi kịp thời trong Luật PCTN nên công tác phòng, chống tiêu cực còn nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 06 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới

Qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Trung ương, của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh đối với công tác PCTNTC, dự báo trong thời gian tới số việc tham nhũng không tăng. Để tăng cường công tác phòng ngừa tham nhũng, các ngành, các cấp cần tập trung quản lý ở tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, nhất là những lĩnh vực nhạy cảm, dễ nảy sinh hành vi tiêu cực, tham nhũng.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều, cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng

Trong tình hình hiện nay, cần tăng cường các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực ở các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, chuyên môn sâu, hoạt động có tính khép kín, bí mật như đất đai, tài nguyên khoáng sản, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan, đầu tư nước ngoài, công tác cán bộ ... và các vấn đề nổi cộm, bức xúc trong xã hội.

2. Phương hướng, nhiệm vụ công tác PCTNTC

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC; các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương về công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo, cuộc họp của Thường trực Ban chỉ đạo và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, chuyên môn sâu, hoạt động có tính khép kín, bí mật và các vấn đề nổi cộm, bức xúc trong xã hội. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

- Phát huy vai trò người đứng đầu, chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực thi nhiệm vụ của công chức, viên

chức và người lao động thuộc quyền quản lý, đặc biệt tại các vị trí tiếp xúc, giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm hành vi những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Chú trọng giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của các tổ chức và công dân có liên quan đến công tác PCTNTC.

- Đẩy nhanh tiến độ xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; xác minh, điều tra làm rõ hành vi tham nhũng, chiếm đoạt trong các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, sai phạm về kinh tế; nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản tham nhũng, thiệt hại, thất thoát trong các vụ án về tham nhũng, kinh tế.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp chính quyền với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc trong việc thực hiện công tác tuyên truyền, giám sát thu thập thông tin phản ánh, tố cáo; phát hiện xử lý tham nhũng; nâng cao hiệu quả phòng ngừa tham nhũng ở các ngành, các cấp.

3. Giải pháp cụ thể trong công tác PCTNTC

- Thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức về lối sống, đạo đức cho cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng giáo dục về bản lĩnh chính trị, kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức tự phê bình và phê bình; tự giác trong rèn luyện cần, kiệm, liêm, chính giữ gìn phẩm chất, xây dựng đoàn kết nội bộ; thực hiện việc "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*" gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (*khóa XII*) và chương trình hành động của Tỉnh ủy.

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTNTC cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế và chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính theo quy định. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến; tăng cường trao đổi văn bản điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, nâng cao trách nhiệm giải trình; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức và việc tặng quà, nộp lại quà tặng; thường xuyên rà soát xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập. Tổ chức xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

- Rà soát, khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến đấu giá, đấu thầu, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, xã hội hóa các dịch vụ công, ngân hàng, tài chính, tự chủ tài chính, quy hoạch xây dựng... và các vấn đề cụ thể khác mà các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, cơ quan điều tra, truy tố, xét xử đã kiến nghị, đề xuất.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về PCTN, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức vi phạm.

- Từng sở, ngành, địa phương tích cực triển khai, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện công tác PCTNTC tại sở, ngành, địa phương mình; chú trọng công tác quản lý kinh tế, tài chính, thực thi chính sách, pháp luật và những lĩnh vực nhạy cảm của từng ngành, cơ quan, đơn vị, nhất là những lĩnh vực, công việc giải quyết liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Nghiêm túc xem xét, xử lý người đứng đầu khi không thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ để xảy ra sai phạm, tiêu cực, tham nhũng thuộc quyền quản lý.

- Thường xuyên sâu sát cơ sở, gần dân, sát dân, tăng cường đối thoại, lắng nghe và kịp thời giải quyết các vấn đề bức xúc, những nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân. Kiên quyết chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, xa rời quần chúng.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Kỳ họp thứ 9, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP;
- Lưu: VT, NC.NMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn